

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**
Bản án số: 56/2017/HSST
Ngày: 28/12/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V
TỈNH VĨNH LONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quế Hương**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Hồ Văn Hạnh**.

2/ Bà **Nguyễn Thị Ngọc Trâm**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Trương Tuyết Vân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Công Hào** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 62/2017/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn Ng**, sinh năm 1982; trú tại: ấp 6, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Nh (chết); tiền sự: không; tiền án có 04 tiền án:

- Ngày 24/8/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 11/12/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Không tố giác tội phạm” tổng hợp hình phạt là 03 năm 06 tháng tù, đã chấp hành án xong.

- Ngày 14/01/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã chấp hành án xong.

- Ngày 07/9/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” bị cáo đã chấp hành hình phạt xong, ngày 30/11/2015 được trả tự do về địa phương.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2017 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Chị **Nguyễn Ngọc Th**, sinh năm: 1972 (vắng, có đơn xin vắng mặt ngày 27/12/2017).

Nơi cư trú: ấp R, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Người làm chứng:

1/ Chị **Lê Thị Kim H**, sinh năm: 1968 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp P, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Anh **Lê Văn Th**, sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp R, xã T .Q .T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn Ng bị Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào ngày 20/10/2017 từ thành phố Hồ Chí Minh đón xe khách đến thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Khoảng 06 giờ Ng đến thị trấn V, Ng đi bộ đến khu vực chợ V và vào quán cà phê vừa uống nước vừa quan sát tìm xe mô tô không có người trông giữ. Một lúc sau Ng phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số kiểm soát 64V1 – 4706 của chị Nguyễn Ngọc Th sinh năm 1972 trú tại ấp R, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long đang dựng trên đường nhựa gần nhà lồng chợ V không có người trông giữ. Ng liền đi đến chỗ dựng xe 64V1 – 4706, Ng dùng cây đoản mang theo sẵn trong người bẻ khóa xe của chị Th, rồi Ng điều khiển xe chạy ra đường tỉnh lộ 907 đi về thành phố Hồ Chí Minh tìm nơi tiêu thụ.

Sau khi bị mất xe chị Th đến trình báo công an thị trấn V và công an huyện V. Công an huyện V đã thông báo cho Công an trong và ngoài tỉnh phối hợp truy bắt đối tượng. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, Công an thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An phát hiện và tiến hành bắt giữ Nguyễn Văn Ng cùng với xe mô tô biển số kiểm soát 64V1 – 4706 giao cho Công an huyện V xử lý.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 64/TTHS ngày 20/10/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện V. Kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số kiểm soát 64V1 – 4706 giá trị thành tiền là 20.250.000đ. Hiện tài sản đã thu hồi và trả lại cho chị Th.

Ngày 20/10/2017 Nguyễn Văn Ng bị bắt tạm giữ đến ngày 26/10/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện V ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can Nguyễn Văn Ng về hành vi “Trộm cắp tài sản” và chuyển sang tạm giam cho đến nay.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Chị Nguyễn Ngọc Th đã nhận lại xe không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 49/CT-VKS ngày 24 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; Điều 33 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009, tuyên

bố bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị xử phạt bị cáo có mức án từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

* Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 06 đầu đoản bằng kim loại hình lục giác 08mm.

+ 01 lục giác bằng kim loại hình chữ “T” 08mm.

+ 01 đầu mở khóa từ.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu xanh đen.

+ 01 ví da màu đen.

+ 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn Ng

+ 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Văn Ng.

+ 01 căn cước công dân tên Đinh Hoàng T.

+ Tiền Việt Nam: 1.195.000đ.

* Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ng phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Ng khai nhận: Vào khoảng 06 giờ ngày 20/10/2017 tại khu vực nhà lồng chợ V bị cáo thực hiện hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số kiểm soát 64V1 – 4706 trị giá thành tiền là 20.250.000đ của chị Nguyễn Ngọc Th trú tại ấp R, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Xét; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại tòa, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử kết luận Nguyễn Văn Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo muốn có tài sản để sử dụng cho lợi ích cá nhân, nhưng lại không tích cực lao động sản xuất để có thu nhập hợp pháp, mà lén lút trộm cắp tài sản của người khác làm của riêng mình, gây bất bình trong xã hội, làm mất trật tự ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu có 04 tiền án chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội. Qua đó cho thấy bị cáo xem thường và bất chấp pháp luật, vậy nên cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Chị Nguyễn Ngọc Th đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Vật chứng:

- 06 đầu đoạn bằng kim loại hình lục giác 08mm.
- 01 lục giác bằng kim loại hình chữ “T” 08mm.
- 01 đầu mở khóa từ.
- 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu xanh đen.
- 01 ví da màu đen.
- 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn Ng.
- 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Văn Ng.
- 01 căn cước công dân tên Đinh Hoàng T.
- Tiền Việt Nam: 1.195.000đ (Một triệu một trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Xét thấy đây là những vật chứng mà bị cáo dùng để làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Riêng điện thoại di động hiệu ITEL màu xanh đen, ví da màu đen, chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn Ng, giấy phép lái xe tên Nguyễn Văn Ng, căn cước công dân tên Đinh Hoàng T và số tiền 1.195.000đ là tài sản cá nhân của bị cáo, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện V đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2017.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ng phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội: ***“Trộm cắp tài sản”***.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009. Điều 76; Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 20/10/2017.

2. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 06 đầu đoản bằng kim loại hình lục giác 08mm.
- 01 lục giác bằng kim loại hình chữ “T” 08mm.
- 01 đầu mở khóa từ.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Nguyên:

- 01 điện thoại di động hiệu Itel màu xanh đen.
- 01 ví da màu đen.
- 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn Ng
- 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Văn Ng.
- 01 căn cước công dân tên Đinh Hoàng T.
- Tiền Việt Nam: 1.195.000đ (Một triệu một trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện V đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2017.

3. Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ng phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Quế Hương